

Bản án số: 11/2019/HS-ST

Ngày: 24 - 01 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hoàng Minh Đang.

2/ Bà Đặng Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 263/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Châu Thanh M; giới tính: Nam; sinh năm: 1968; tại: Sài Gòn; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 235 đường N, phường B1, Quận M1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 02/12; con ông Châu Nghĩa X và bà Khang Nhì Z; có vợ Ngọc A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/3/1989 Tòa án nhân dân Quận M1 xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Vô ý làm chết người”, chấp hành xong bản án ngày 04/3/1992.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2018 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trương Quốc D; sinh năm: 1979; nơi cư trú: 62/2/18B Đường L, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 18/9/2018 Đội hình sự đặc nhiệm phía nam Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết hợp Công an Phường N, Quận T đi tuần tra đến trước nhà số 1948C Đường B1, Phường N, Quận T thì nghi vấn Châu Thanh M đang điều khiển xe gắn máy biển số 51E1-633.41 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra đã phát hiện thu trong túi quần phía trước bên phải của M 01 ví da bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (M khai ma túy dùng để sử dụng), tạm giữ của M 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại hiệu Nokia; 01 xe gắn máy biển số 51E1-633.41.

Theo Kết luận giám định số 1547/KLGD-H ngày 26/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Châu Thanh M và hình dấu Công an Phường N, Quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3334g, loại Methamphetamine.

Châu Thanh M khai nhận: Bản thân Minh nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/9/2018 M điều khiển xe gắn máy biển số 51E1-633.41 đến khu vực đường L1, Quận M1 gặp và mua của một đàn ông (không rõ lai lịch) 400.000 đồng ma túy, M mang ma túy về khu vực H huyện C sử dụng 1 phần, phần còn lại M bỏ vào ví da để trong túi quần phía trước bên phải cất giữ sử dụng dần. Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 18/9/2018 khi M đi đến trước nhà số 1948C Đường B1, Phường N thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Vật chứng:

01 gói niêm phong chứa ma túy;

01 ví da màu nâu,

01 xe gắn máy biển số 51E1-633.41, qua xác minh xe do anh Trương Quốc D đứng tên giấy đăng ký xe, anh D cho M chiếc xe trên sử dụng, ngày 17/9/2018 Minh dùng làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng.

01 điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Châu Thanh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 ví da màu nâu.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy biển số 59E1-633.41.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 18/9/2018 Công an Phường N, Quận T đi tuần tra đến trước nhà số 1948C Đường B1, Phường N, Quận T thì nghi vấn Châu Thanh M đang điều khiển xe gắn máy biển số 51E1-633.41 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, Công an đã phát hiện thu trong túi quần phía trước bên phải của M 01 ví da bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3334g, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an Quận T không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

[6.1] 01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành, 01 ví da màu nâu dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.2] 01 xe gắn máy biển số 51E1-633.41, qua xác minh xe do anh Trương Quốc D đứng tên giấy đăng ký xe, anh D cho bị cáo chiếc xe trên sử dụng, bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.3] 01 điện thoại di động hiệu Nokia không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Châu Thanh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Thanh M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 1547 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Châu Thanh M, hình dấu Công an Phường N, Quận T và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Th; 01 (một) ví da màu nâu.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe gắn máy biển số 59E1-633.41, số máy: 23B1019463, số khung: RLCM23B10AY019462.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, số Imei 1: 356017088551068, Imei 2: 356017088551076, gắn sim liên lạc số 01285383456, 01228907818.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 27/PNK ngày 18/12/2018 của Cơ quan Công an Quận T).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận T; (2)
- Chi cục THADS Quận T; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận T (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (16)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp